TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN G** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 81/2024/QĐ-TA	*G, ngày 20 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
ÁP DỤNG BIỆN PHÁP XỬ LÝ HÀNH CHÍNH ĐƯA VÀO CƠ SỞ CAI NGHIỆN BẮT BUỘC

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G, TỈNH TIỀN GIANG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Võ Thị Xuân.

2. Thư ký phiên họp: Ông Lương Huỳnh Phúc Tài, Thư ký Tòa án nhân dân huyện G.

Ngày 20 tháng 12 năm 2024, tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Tiền Giang, Tòa án nhân dân huyện G tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 80/QĐ-TA ngày 13 tháng 12 năm 2024 đối với:

Họ và tên: Lê Văn T. Giới tính: Nam.

Sinh năm 2003.

CCCD số: 082203016429. Ngày cấp 15/11/2022. Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 5/12.

Nguyên quán: Xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Chỗ ở: Ấp T, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Nghề nghiệp: Làm thuê.

Tiền án: 01 tiền án về tội "Chống người thi hành công vụ" theo bản án số 102/2020/HS-PT ngày 23/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện G, chấp hành xong ngày 30/4/2022.

Tiền sự: 01 lần.

+ Bị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 03/2023/QĐ-TA ngày 08/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện G. Chấp hành xong về địa phương ngày 01/9/2024.

+ Quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú theo Quyết định số 45/QĐ-UBND ngày 04/9/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã B với thời hạn 02 (hai) năm từ ngày 04/9/2024.

Con ông: Lê Văn H và bà Nguyễn Thị M.

Lê Văn T đang bị quản lý tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Tiền Giang từ ngày 02/12/2024 đến nay và có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện Người đề nghị: Ông Lê Anh Chiến, Chức vụ: Chuyên viên Trưởng phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện G.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Văn Quí, Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo hồ sơ đề nghị của Trưởng phòng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện G:

Ngày 04/9/2024, Lê Văn T bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc có thời hạn 18 tháng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo Quyết định số 03/2023/QĐ-TA ngày 08/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện G. Chấp hành xong ngày 01/9/2024 về địa phương. Giấy chứng nhận chấp hành xong Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 337/GCN-CSCN ngày 01/9/2024 của Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Tiền Giang.

Lê Văn T được quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú theo Quyết định số 45/QĐ-UBND ngày 04/9/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã B với thời hạn 02 năm kể từ ngày 04/9/2024.

Ngày 24/11/2024, Lê Văn T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an xã B phát hiện, mời test vào ngày 02/12/2024. Kết quả dương tính và lập biên bản vi phạm hành chính, đưa đi xác định tình trạng nghiện tại Trạm y tế xã Y. Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Trạm y tế xã Y là "có nghiện". Hành vi vi phạm của Lê Văn T được quy định tại khoản 4 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy năm 2021 "Trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy mà tái nghiện".

Ngày 02/12/2024, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã B ban hành Quyết định số 68/QĐ-QLNN về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào xơ sở cai nghiện, giao Lê Văn T cho Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Tiền Giang quản lý trong thời gian từ ngày 02/12/2024 đến khi người có thẩm quyền đưa đối tượng đi áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định của Tòa án.

Ngày 10/12/2024 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã B có Đề nghị số 99/ĐN-CNBB đến Trưởng Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện G xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê

Văn T.

Tại Đề nghị số: 733/ĐN-CNBB ngày 11/12/2024, Trưởng Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện G, tỉnh Tiền Giang đề nghị Tòa án xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Văn T tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Tiền Giang, địa chỉ ấp 7, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Tại phiên họp:

Đại diện theo ủy quyền của Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện G vẫn giữ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Văn T với thời hạn từ 18 tháng 24 tháng, tại Cơ sở cai nghiện ma túy, địa chỉ ấp 7, xã T huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Lê Văn T thống nhất với các T liệu có trong hồ sơ và theo đề nghị của Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện G thì Lê Văn T không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G phát biểu về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Văn T đã được các cơ quan tiến hành đúng quy định pháp luật, đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy đối với Lê Văn T và đề nghị thời hạn là 18 tháng đến 24 tháng.

Trong quá trình thụ lý hồ sơ đến thời điểm kết thúc tranh luận: Tòa án đã thực hiện đúng quy định tại Điều 3, Điều 7, Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 11, Điều 12, Điều 14, Điều 17 và Điều 20 của Pháp lệnh Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các T liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã có đủ cơ sở để xác định Lê Văn T là đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính, khoản 1 Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ, điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Xét việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Văn T của Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện G có trụ sở tại địa bàn huyện G, tỉnh Tiền Giang nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện G theo quy định tại Điều 43 của Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi

phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Xét ma túy là chất gây nghiện được Nhà nước quản lý chặt chẽ, nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ hoặc sử dụng trái phép chất ma túy. Ma túy được xem là tệ nạn xã hội, làm tổn hại và lây lan các căn bệnh gây nguy hại đến sức khỏe con người, gây mất trật tự công cộng và nó còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Lê Văn T đã bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã B ra Quyết định quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú với thời hạn 02 năm từ ngày 04/9/2024 nhưng vẫn tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và đã được Công an xã B mời test và lập biên bản vi phạm hành chính, đưa đi xác định tình trạng nghiện ma túy là có nghiện. Do đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã B đã lập hồ sơ đề nghị Trưởng Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện G thẩm định hồ sơ, giải quyết đưa T vào Cơ sở cai nghiện ma túy, với mục đích nhằm cắt cơn nghiện và cai nghiện ma túy để T sớm tái hòa nhập cộng đồng. Do đó, cần áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc là phù hợp với quy định tại Điều 95 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Lần vi phạm này của Lê Văn T là tái phạm, vi phạm hành chính nhiều lần. Đây là tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính. Do đó, cần áp dụng mức thời hạn tương xứng theo quy định.

Xét ý kiến đề nghị của đại diện theo ủy quyền của Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện G và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Tòa án nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 10, Điều 95, Điều 96, Điều 105, Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 sửa đổi, bổ sung năm 2020;

- Căn cứ Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

- Căn cứ Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ;

- Căn cứ Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

1. Áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Văn T, sinh năm 2003, nơi cư trú: Ấp T, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 **(hai mươi bốn)** tháng, kể từ ngày 02/12/2024.

Địa điểm cai nghiện bắt buộc: Cơ sở cai nghiện ma túy trực thuộc Sở Lao

động – Thương binh và Xã hội tỉnh Tiền Giang, địa chỉ: ấp 7, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

3. Lê Văn T được quyền khiếu nại trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định, Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện G có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện G có quyền kháng nghị Quyết định này của Tòa án trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Cơ sở cai nghiện ma túy trực thuộc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Tiền Giang. Địa chỉ: ấp 7, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Nơi nhận:
- Người bị áp dụng;
- Trưởng Công an huyện G;
- Trưởng phòng LĐ-TBXH huyện G;
- UBND xã B;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh TG;
- VKSND huyện G;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Thị Xuân